

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 12 – LỨA TUỔI MGL A1 (5 – 6 TUỔI)

Giáo viên: **Thùy Dương – Thu Nga - Thu Hằng**

Hoạt động	Tuần I (Từ ngày 1/12 - 05/12)	Tuần II (Từ ngày 8/12 - 12/12)	Tuần III (Từ ngày 15/12 - 19/12)	Tuần IV (Từ ngày 22/12 - 26/12)	Tuần IV (Từ ngày 29/12 - 2/1)
Chủ đề Sự kiện	Bác nông dân	Chú cảnh sát giao thông	Chú bộ đội của em	Nghề dịch vụ	Nghề thợ may
Đón trẻ	* <i>Cô đón trẻ:</i> Quan tâm đến sức khỏe của trẻ. * <i>Giáo dục:</i> trẻ biết không nên ngắt lá, bẻ cành nơi trường học cũng như công cộng. - Biết nhặt lá vàng, lau lá cây, tưới nước cho cây, nhổ cỏ và nhặt rác ở lớp học, sân trường khi nhìn thấy. Sau đó để vào thùng rác. - Dạy trẻ biết bảo vệ phòng bệnh cúm: đeo khẩu trang, giữ ấm cơ thể, quàng khăn, đi tất, găng tay, bịt tai... khi mùa lạnh. Nếu có bị hắt hơi cảm cúm cần che miệng và vì sao phải làm như vậy?. - Cho trẻ nghe các bài hát về các nghề và ngày thành lập QĐNDVN 22/12. - Xem ảnh về các ngành nghề trong xã hội và ngày QĐNDVN 22/12; chơi đồ chơi theo ý thích.				
Thể dục sáng	* Khởi động: Làm vận động nhẹ nhàng theo bài hát: “Làm chú bộ đội” - Trọng động: + Hô hấp: thổi bóng bay + Tay: 2 tay đưa trước lên cao (2 lần x 8 nhịp) + Bụng: 2 tay chống hông quay người sang 2 bên (2 lần x 8 nhịp) + Chân: Tay dang ngang khuỵu gối (2 lần x 8 nhịp) + Bật: Nhảy bật tại chỗ (2 lần x 8 nhịp) - Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập và cảm nhận thời tiết buổi sáng.				
Trò chuyện	- Trò chuyện với trẻ về nghề nông, công việc, đồ dùng được sử dụng trong nghề nông như thế nào?. - Trò chuyện với trẻ về các nghề dịch vụ xung quanh cuộc sống như: lái xe, nấu ăn, bán hàng, thợ may.... - Trò chuyện với trẻ về cách giao tiếp đối với từng nghề sao cho phù hợp. - Trò chuyện về cảm xúc của trẻ về tình cảm đối với cô chú bộ đội nhân ngày 22/12, về các đồ vật và đồ chơi trẻ mang đến lớp. Hướng trẻ đến các đồ dùng đồ chơi trong lớp và chọn góc chơi thích hợp.				

Hoạt động học	T2	Văn học Truyện : Cây rau của thỏ út	Âm nhạc - VTTTC: “Cháu yêu cô chú công nhân” - Nghe hát: "Xe chỉ luân kim". - TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát. (MT 82)	Văn học Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa	Âm nhạc - VTTTPH: Lớn lên cháu lái máy cày. - Nghe hát: "Hạt gạo làng ta". - TC: Ai nhanh nhất	Văn học Truyện : “Bác sĩ chim”
	T3	LQVT Tách 8 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau.	LQVT Ôn số lượng trong phạm vi 8 (MT 30)	LQVT Xác định phía phải - phía trái của đối tượng khác (Có sự định hướng)	LQVT Nhận biết phân biệt khối vuông – khối chữ nhật.	LQVT Đếm đến 9. Nhận biết nhóm có 9 đối tượng. Nhận biết chữ số 9.
	T4	Khám phá Bác nông dân (MT 47)	Khám phá Chú cảnh sát giao thông	Khám phá Chú bộ đội của em (MT 28)	Khám phá Nghề lái xe	Khám phá Nghề thợ may
	T5	LQCC Làm quen chữ cái: b, d, đ	PTVĐ Trườn sấp kết hợp chui qua cổng. - TC: Tạo dáng	LQCC Bé làm quen và tập tô chữ cái: b, d, đ	PTVĐ Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4 m. - TC: Người vận chuyển (MT 4)	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH
	T6	Tạo hình Cắt dán hình ảnh về các nghề <i>(Đề tài)</i>	Tạo hình Vẽ chân dung cô giáo <i>(Đề tài)</i> (MT 87)	Tạo hình Vẽ chú bộ đội <i>(Đề tài)</i>	Tạo hình Vẽ nghề bé yêu thích <i>(Đề tài)</i>	Tạo hình Làm đồ dùng nghề may <i>(Đề tài)</i>
Hoạt động	* Quan sát thời tiết, cái bay- cái cuốc, bở cào đất, đôi gang tay bảo hộ, TN cát hút nước .		* Quan sát thời tiết, cái kéo, cuộn chỉ - cái kim, thước dây- phần vẽ may, TN xi măng trộn		* Quan sát thời tiết, mũ cối, trang phục bộ đội, đôi giày - mũ tai bèo, TN màu.	
		* Quan sát thời tiết, cái cân - cái máy tính tiền, mũ cảnh sát, đôi gang tay cao				

ngoài trời	* HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Về đúng nhà, dung dăng dung dẻ, <i>ném trứng đích thẳng đứng</i>, kéo co, ai xa nhất. * Giao lưu TCVD “Cuớp cờ” cùng lớp MGL A2. * Chơi tự chọn.	cát. * HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Chuyển bóng, Bóng tròn to, bịt mắt bắt dê, <i>đi đập và bắt bóng nảy 4-5 lần liên tiếp</i>, trời nắng - trời mưa. * Chơi tự chọn.	* HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Dung dăng dung dẻ, ô tô và chim sẻ, gieo hạt, bật vòng, ai nhanh nhất. * Giao lưu TCVD “Ném bóng vào rổ” cùng lớp MGL A3. * Chơi tự chọn.	nảy mầm. * HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Nhảy bao bố, người tài xế giỏi, tìm đúng đồ dùng các nghề, bóng tròn to, kéo co. * Giao lưu TCVD “Phân loại đồ dùng theo nghề” cùng lớp MGL A2. * Chơi tự chọn.	su. * HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường. * TCVD: Về đúng nhà, dung dăng dung dẻ, Chuyển bóng, kéo co, ai xa nhất. * Giao lưu TCVD “Đi trên dây” cùng lớp MGL A2,A3. * Chơi tự chọn.
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: + Người bán hàng (T1); Tô đồ chữ đã học (T2); làm bưu thiếp, gói quà 22/12 (T3); Cùng tìm hiểu muối hòa tan trong nước. (T4); Xây dựng chung cư mini (T5). - Góc chơi đóng vai: Gia đình, bán hàng, nấu ăn, bác sĩ..... - Góc học tập: Lập bảng tạo nhóm sở thích của các bạn: sưu tầm làm Anbum về các ngành nghề mình yêu thích.... + <i>Góc thư viện:</i> Đóng kịch, đối thoại, kể lại chuyện, xem sách truyện có nội dung về ngày 22/12 và các ngành nghề trong xã hội. (MT 58) + <i>Góc toán:</i> Cắt dán, in tô màu các chữ số 6, 7, 8, 9 và chơi theo ý thích của trẻ. + <i>Khám phá:</i> + Cùng tìm hiểu về nghề nông và thí nghiệm gieo hạt cùng nhà nông. + Cùng tìm hiểu muối hòa tan trong nước. + Cùng tìm hiểu về sự hút nước từ phần. + <i>Góc chữ cái:</i> “Viết”, tô đồ, cắt, sao chép các chữ: i, t, c, b, d, đ gạch chân các chữ cái đã học trong từ... + Góc xây dựng: Xây dựng xưởng sửa chữa ô tô, chung cư mi ni. - Góc nghệ thuật:+ Tạo hình: vẽ, cắt, dán, nặn về các đồ dùng của nghề, làm các loại bưu thiếp, gói quà, bó hoa, cắm hoa tươi chào mừng ngày 22/12				

	+ Góc âm nhạc: Hát, múa, vận động theo tiết tấu các bài hát về về các ngành nghề, ngày 22-12. - Góc thực hành cuộc sống: - Rèn trẻ gấp áo khoác. - Rèn trẻ cách kéo khóa áo khoác. - Rèn trẻ cách ăn uống văn minh nơi công cộng. - Góc vận động: Cho trẻ chơi: cặp cua bỏ giỏ, đi theo đường ngoằn ngoèo, bịt mắt bắt dê, kéo cua...				
HĐ ăn, ngủ, vệ sinh	- Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn uống. - Nói tên các thực phẩm trong giờ ăn thuộc nhóm chất nào? Các món ăn hàng ngày? Kể các món ăn từ thịt..... (MT 9) - Hướng dẫn cách cách cời tất và cuộn tất để không bị mất. - Nghe kể chuyện: “Ba anh em”				
Hoạt động chiều	Vận động sau ngủ dậy bài “Cháu yêu cô chú công nhân”				
	- VMTL- KNS: - Dạy trẻ “Chuẩn bị đồ dùng khi đi tham quan” (MT 68) - Làm vở bài tập Toán. - Bé làm quen và tập tô chữ cái: i, t, c - Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp. - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- VMTL- KNS: tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt. (MT 79) - Làm vở bài tập Toán. - Làm bài tập TC chữ e, ê, i, t, c. <i>Tr số 7</i> - Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp. - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- VMTL- KNS: “Những giấc ngủ ngon” - Dạy KNS: Bé nói “không” khi nào? - Kể chuyện cho trẻ nghe. (MT 74) - Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp. - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- VMTL- KNS: “Tham quan triển lãm” - Làm vở bài tập Toán. - Dạy trẻ: “Gấp quần dài” - Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp. - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- VMTL- KNS: “Học tập và vui chơi” - Dạy trẻ đọc đồng dao - Vẽ theo ý thích - Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp. - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.

Phê duyệt của TTCM

Phê duyệt của HPCM

Người xây dựng

Lưu Thủy Dương

Nguyễn Thị Hiếu

Nguyễn Thu Nga

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC. (Tuần I từ ngày 01/12 - 5/12/2025)

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học Truyện : Cây rau của thỏ út	1. Kiến thức - Trẻ biết tên truyện và các nhân vật, hiểu nội dung truyện. - Trẻ biết được công việc của người nông dân: Vất vả cần cù, chịu khó. - Trẻ hiểu ý nghĩa của truyện: Có chăm chỉ lao động mới gặt hái được thành quả. 2. Kỹ năng: - Trẻ nói rõ ràng, mạch lạc. - Thể hiện lại giọng nói, các câu đối thoại của từng nhân vật truyện. 3 . Thái độ: - Yêu quý và tôn trọng nghề nông.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P câu chuyện: “Cây rau của Thỏ út” * Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi * Đồ dùng chung: - Đài, đĩa câu chuyện kể. - Ti vi, máy tính.	1.Ổn định tổ chức. - Cho trẻ chơi TC: “Cuộc đất” - Các bác nông dân làm việc ở đâu và làm việc như thế nào? - Có câu chuyện kể về anh em nhà thỏ được mẹ dạy cho cách trồng rau, bạn thỏ nào sẽ trồng được rau thu hoạch nhiều nhất. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Cô kể lần 1: (Không tranh) + Hỏi trẻ tên truyện và nhân vật trong truyện? * Cô kể lần 2: (Kết hợp tranh vẽ minh họa). * Đàm thoại, trích dẫn: - Trong câu truyện cô vừa kể có những nhân vật nào? - Khi mùa đông đến thỏ mẹ đã dẫn các con ra vườn làm gì? - Nghe Thỏ Mẹ giảng cách trồng rau, Thỏ Út nghĩ gì? - Các anh Thỏ làm việc như thế nào? - Kết quả ra sao? - Vì sao cây rau của Thỏ Út lại bị bé tẹo, còi cọc? - Sau vụ rau ấy Thỏ Út đã làm gì? - Điều gì khiến Thỏ Mẹ rất vui? * Giảng nội dung: - Vì mãi chơi không chịu chăm bón luống rau của mình nên thu hoạch, thỏ út chỉ thu hoạch được những củ cải bé tí tẹo. Thỏ Út xấu hổ lắm và đã biết sửa lỗi bằng cách hỏi lại mẹ cách trồng rau và đã chăm chỉ làm việc. Thỏ Út đã thu hoạch được những củ cải to, ngon đấy. * Giáo dục: trẻ biết vâng lời người lớn, và chăm chỉ lao động mới có kết quả tốt. * Luyện tập: Nghe kể chuyện qua đài “Cây rau của Thỏ út”. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQVT Tách 8 thành 2 phần bằng các cách khác nhau.	1. Kiến thức: - Trẻ biết cách chia 8 đối tượng ra làm 2 phần bằng nhiều cách khác nhau. - Trẻ hiểu được ý nghĩa của các cách chia, nêu được kết quả của cách chia. 2. Kỹ năng: - Trẻ thêm bớt thành thạo trong phạm vi 8 - Trẻ có kỹ năng phân chia nhóm có số lượng là 8 thành 2 phần và nói kết quả chia. - Rèn sự tập trung chú ý của trẻ. - Trẻ có kỹ năng khi chơi và chơi đúng cách, đúng luật theo chbir dẫn của cô. 3. Thái độ. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + 8 hoa, số 1- 8 hình ảnh P.P. + 8 khuy to trong hộp. * Đồ dùng của trẻ: + Thẻ số 1- 8 (2 số 4) + Bé gái và hoa mỗi loại 8 cái. + Bài tập khoanh nhóm. * Đồ dùng chung: + Bảng to, các số gắn sẵn, lô tô đồ dùng. - Máy tính, ti vi + Đài và đĩa nhạc không lời.	1. Ôn định tổ chức: - Cho trẻ chơi : “Kéo cưa lừa xẻ” 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Thêm bớt trong phạm vi 8; TC: “Kiểm tra kiến thức” - Cho trẻ quan sát trên máy các hình ảnh và thêm bớt các đối tượng trong phạm vi 8. * Chia 8 đối tượng thành 2 phần: - <i>Cô làm mẫu:</i> Cho trẻ đoán chiếc hộp cô chuẩn bị là gì? (Khuy) + Cho trẻ đếm số khuy trong hộp của cô và chơi “Tập tầm vông”. + Cô chơi 3 lần mỗi lần 1 cách chia khác nhau. Sau đó nhắc lại 3 cách chia của cô vừa làm. (1-7; 2-6; 3-5; 4-4) - <i>Cho trẻ chia tự do:</i> với số bé gái đã chuẩn bị. + Cho trẻ xếp theo ý thích và cô hỏi trẻ xem kết quả trẻ chia được. - <i>Cho trẻ chia theo yêu cầu:</i> + Chia số hoa (hãy để 4 hoa ở phía bên tay trái vậy ở bên phải sẽ có bao nhiêu?) + Nếu để hoa ở bên trái là 3 và bên phải sẽ là bao nhiêu? + Giờ để bên trái là 2 bông hoa và bên phải là mấy? + Bên trái là 1 bông hoa thì bên phải sẽ là mấy bông hoa? * Luyện tập: - Trò chơi 1: “Nhảy vào, nhảy ra” trên nền nhạc bài hát khi có hiệu lệnh nhảy vào trẻ sẽ nhảy vào vòng là 8 bạn. Khi có hiệu lệnh nhảy ra thì trẻ sẽ tách nhóm thành 1-7; 2-6; 3-5; 4-4. + Đội nào chậm hoặc nhầm thì nhảy lò cò. - Trò chơi 2: “Thử tài của bé” Khoanh nhóm đối tượng và viết số tương ứng. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá Bác nông dân (MT 47)	1. Kiến thức: - Trẻ biết nghề nông là nghề trồng lúa, trồng rau. - Trẻ biết một số công việc của bác nông dân và trang phục, đồ dùng của bác nông dân. - Trẻ biết cách chơi trò chơi. 2. Kỹ năng: - Trẻ diễn đạt rõ ràng, mạch lạc các câu trả lời. - Trẻ tạo ra được các sản phẩm đồ dùng của bác nông dân. - Trẻ có kỹ năng khi chơi và hiểu luật chơi, cách chơi, chơi theo chỉ dẫn của cô. 3. Thái độ: - Qua bài học giáo dục trẻ biết yêu quý và kính trọng nghề nông	*Địa điểm: Lớp học * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: - Giấy, kéo, màu, bút sáp ... * Đồ dùng chung: - Bảng to, hình ảnh quy trình gieo hạt đến khi thu hoạch của nghề nông, tỉ vi, máy tính.	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài : “Lớn lên cháu lái máy cày” 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cho trẻ xem h/ả bác nông dân đang cuốc đất. - Theo các con đây là ai? Bác nông dân đang làm gì? - Bác cuốc đất để làm gì? Đồ dùng để cuốc cho đất tơi xốp được gọi là gì? - Cho xem h/ả bác nông dân đang gieo mạ. + Bác gieo mạ như thế nào? - Sau khi gieo mạ xong các bác nông dân sẽ làm gì đây? - Cho trẻ xem hình ảnh bác nông dân cấy lúa như thế nào? - Cho trẻ xem h/ả gặt lúa, bác nông dân gặt lúa ntn? + Trên tay bác có cầm những đồ dùng gì nào? + Đồ dùng để gặt lúa gọi là gì? - Cho trẻ xem h/ả trồng rau,tưới nước cho cây,tát nước, phun thuốc sâu.... - Trang phục bác nông dân thường mặc khi đi làm? - Cho trẻ xem thành quả mà bác nông dân làm ra: hạt gạo, rau, nuôi gia súc.... - GD : Biết ơn công sức của người lao động và kính trọng nghề nông. *Luyện tập: - TC: "Bác nông dân tài ba". Cho trẻ tạo thành 4 đội, lần lượt thi nhau chạy lên gắn lại các quy trình từ cuốc đất đến thu hoạch. - Cho trẻ vào nhóm: Vẽ, tô màu, in đồ dùng.... của bác nông dân. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQCC Làm quen chữ: b, d, đ	1.Kiến thức - Trẻ nhận biết và phân biệt đúng chữ b, d, đ, biết đặc điểm của từng chữ cái. - Trẻ biết tìm các chữ đã học trong từ. - Trẻ nhận ra chữ b, d, đ trong các từ . 2.Kĩ năng. - Trẻ có kỹ năng so sánh về đặc điểm giống và khác nhau của chữ cái b, d, đ. - Trẻ có kỹ năng tìm chữ trong các trò chơi và chơi đúng luật. 3.Thái độ. - Trẻ tham gia hứng thú vào HĐ.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: + Bảng, khay, dây chun, băng chun, màu sáp. * Đồ dùng chung: + 2 bảng các từ có chữ cái "b,d,đ" + Đài đĩa có bài hát về gia đình + Máy tính, ti vi	1. Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ trò chuyện về một số đồ dùng trong gia đình. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Cô cho trẻ xem h/ả có từ “Bộ đội duyệt binh”. + Hỏi trẻ từ "bộ đội duyệt binh" có mấy tiếng? + Giới thiệu cho trẻ biết về dấu sắc và dấu nặng có trong từ. + Cho trẻ đọc tên các chữ cái đã học trong từ (2 ô, 2 i, u , ê, t) . + Cô giới thiệu chữ “b” sẽ dạy. Cô thay bằng chữ to: Cô đọc mẫu 3 lần, cô cho trẻ đọc theo lớp, tổ, cá nhân. - Cô cho trẻ nhận xét về chữ “b” gồm 1 nét thẳng và 1 nét cong tròn khép kín bên phải nét thẳng. * Cô phát âm chữ “d ” và gọi tập thể, cá nhân trẻ đọc. - Cho trẻ nhận xét về chữ d: gồm 1 nét cong tròn khép kín bên trái và 1 nét thẳng bên phải nét cong tròn. * Cho trẻ biết chữ d thêm nét ngang trên đầu tạo thành chữ đ. - Cô phát âm chữ “đ ” và gọi tập thể, cá nhân trẻ đọc. - Cho trẻ NX về chữ đ: gồm 1 nét cong tròn khép kín bên trái và 1 nét thẳng bên phải nét cong tròn, phía trên nét thẳng có 1 nét ngang. - Cho trẻ so sánh chữ "b-d" và chữ "d-đ" với nhau. - Cô giới thiệu thêm kiểu chữ b, d, đ in hoa và viết thường . * Luyện tập: - Trò chơi 1: “<i>Thi tìm chữ</i>”. Chia làm 4 tổ chơi, chạy lên gạch chân và tìm chữ theo câu của cô. - Trò chơi 2: Cho trẻ về nhóm in tô, nặn, xếp khu, ghép các chữ. 3. Kết thúc: Nhận xét giờ học.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình Cắt dán hình ảnh về các nghề (Đề tài)	1. Kiến thức: - Trẻ biết tìm các hình ảnh trong họa báo và cắt dán hình ảnh 2- 3 nghề trong báo. - Trẻ biết cách cầm kéo và cắt theo các hình. - Trẻ biết một số nghề qua hình ảnh. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng cắt hình ảnh các nghề không bị lẹm hình, không bị rách. - Các hình ảnh dán vừa đủ hồ, không ướt giấy. 3. Thái độ: - Qua bài học trẻ có hiểu biết thêm về các nghề trong xã hội	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: + Tạp chí, kéo, khăn lau, hồ dán, vở thủ công. * Đồ dùng chung: + Máy chiếu, máy tính, giá trưng bày SP. + Đài đĩa nhạc không lời về các nghề	1. Ổn định tổ chức: - Ch trẻ hát: “Cháu yêu cô chú công nhân”. - Trò chuyện về những nghề trẻ biết và công việc của những nghề đó trong xã hội. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Đàm thoại tranh mẫu : - Cô cho trẻ xem bài cắt mẫu của cô và hỏi trẻ : + Cô cắt những hình ảnh nghề gì? + Cô cắt và dán như thế nào? * Hỏi ý tưởng của trẻ: - Con sẽ cắt hình nghề nào? Khi cắt cần cầm giấy và kéo tay nào? - Bôi hồ vào mặt nào của hình? * Trẻ thực hiện. - Cô cho trẻ tìm các hình ảnh về nghề ở trong báo và cắt dán vào vở của mình. - Những trẻ nào chưa xác định được hình ảnh của nghề cô có thể giúp trẻ nhận biết. - Cô hướng dẫn kỹ cho những trẻ mà kỹ năng cắt còn yếu. - Trẻ làm xong cô cho trẻ kiểm tra bài của bạn * Trưng bày và nhận xét sản phẩm : - Cho trẻ trưng bày sản phẩm - Hỏi trẻ thích bài của ai ? Vì sao con thích ? - Cô nhận xét các sản phẩm của trẻ làm. - Cho trẻ quan sát những bài cắt đẹp và dán sạch. - Tuyên dương khen trẻ. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC. (Tuần II từ ngày 8/12 - 12/12/2025)

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Âm nhạc - VTTTC: “Cháu yêu cô chú công nhân” - Nghe hát: "Xe chỉ luôn kim". - TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát. (MT 82)	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát. - Trẻ biết cách VTTTC cùng lời ca. - Trẻ hiểu nội dung bài hát khi nghe hát. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng VTTTC với bài hát. - Trẻ chơi trò chơi đúng cách và đúng luật. - Trẻ nghe cô hát và biết hưởng ứng theo giai điệu của bài hát. 3. Thái độ: - Trẻ hào hứng tham gia vận động. - Qua trò chơi phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Dụng cụ âm nhạc. * Đồ dùng của trẻ: + Phách tre, xắc xô, lắc lắc, 4-5 cái ghề h/s... * Đồ dùng chung: + Đàn, tivi, băng đĩa có bài hát: “Cháu yêu cô chú công nhân Xe chỉ luôn kim”.	1. Ổn định tổ chức. - Trò chuyện về các ngành nghề trong xã hội. 2. Phương pháp - hình thức tổ chức : * Dạy VTTTC bài; “Cháu yêu cô chú công nhân” - Cho trẻ nghe giai điệu đoán tên bài hát - Cho cả lớp hát 1 lần theo nhạc. Hỏi tên bài và tác giả sáng tác? - Cho trẻ kể tên các loại vận động. - Giới thiệu bài học VTTTC. Cô hát VTTTC lần 1 có nhạc. - Cô VTTTC lần 2 không nhạc. - Cho cả lớp làm theo cô 1 lần không nhạc. - Cho cả lớp hát vận động 2 lần có nhạc . - Cho các tổ dùng các dụng cụ âm nhạc để vận động. Cô nhận xét và sửa sai cho trẻ - Cho nhóm nam, nữ và cá nhân, tập thể lần cuối hát và VTTTC. * Nghe hát bài: “Xe chỉ luôn kim”. - Cô hát lần 1 làm động tác MH. Hỏi tên bài hát, dân ca nào?. - Giảng nội dung bài hát: nói về công việc của các cô gái vùng quê Bắc Ninh khéo tay tạo ra các sản phẩm đẹp. Không những thế còn gửi tình yêu thương cho người thân ở phương xa qua từng đường kim mũi chỉ . - Cho trẻ nghe hát lần 2 (Bật đĩa ca sĩ hát) trẻ hưởng ứng theo. *Luyện tập: - Trò chơi: “Nghe giai điệu đoán tên bài hát.”. Tổ chức cho trẻ chơi từ 3- 4 lần. Nhận xét sau lần chơi của trẻ. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQVT Ôn số lượng trong phạm vi 8 (MT 30)	1. Kiến thức: - Trẻ nhận biết số lượng trong phạm vi 8. 2. Kỹ năng: - Trẻ thêm bớt và tách nhóm trong phạm vi 8. - Có kỹ năng chơi các TC theo hướng dẫn của cô. 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú, mạnh dạn tham gia vào các hoạt động. - Trẻ thực hiện nhóm có nề nếp.	*Địa điểm: Lớp học * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P + 8 khuy to. * Đồ dùng của trẻ: 8 cái khuy. + Các bài tập ôn số lượng 8 thực hành theo nhóm. + Bàn thấp, màu sấp, các số.... + 3 cái vòng tròn to. * Đồ dùng chung: - Ti vi, máy tính, bảng to. - Các đối tượng lô tô. - Đài, đĩa nhạc về các nghề.	1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ chơi trò chơi: “Kéo cưa lừa xẻ” 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Trò chơi 1: “<i>Thử tài bé yêu</i>” + Cho trẻ tìm những nhóm đồ dùng có số lượng là 8 trên màn hình và đoán số tương ứng. - So sánh số đồ vật với nhau và tạo thêm bớt bằng 8. - Trò chơi 2: “<i>Bé tài giỏi</i>” + Cho trẻ chia làm 4 đội chạy lên thêm bớt trong phạm vi 8 . + Trò chơi sẽ được bắt đầu và kết thúc là một bản nhạc. Nếu đội nào đúng nhất và nhiều nhất sẽ chiến thắng. - Trò chơi 3: “<i>Tập tầm vông</i>” + Cô lấy số khuy lên tay là 7 và cùng chơi trò chơi đoán số lượng khuy trong tay của cô. + Cho trẻ lấy khuy lên tay và cùng chia số khuy sang 2 tay sau đó nói kết quả cho cả lớp cùng nghe. - Trò chơi 4: “<i>Nhảy ra- nhảy vào</i>” + Cho trẻ vừa đi vừa hát xung quanh vòng khi có hiệu lệnh thì nhảy vào trong vòng với số lượng là 8. + Sau đó đứng trong vòng hát khi có hiệu lệnh nhảy ra thì phải tách số đội 8 bạn thành 2 nhóm. Cuối cùng kiểm tra kết quả của các nhóm tách được là bao nhiêu? * Luyện tập: - Trò chơi: “<i>Bé trở tài</i>” cho trẻ vào các nhóm in tô, nôi, khoan các đối tượng và số 8.... 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá Chú cảnh sát giao thông	1.Kiến thức: - Trẻ biết được công việc của CSGT là tuyên truyền, kiểm tra, nhắc nhở mọi người giữ gìn trật tự giao thông đường phố. - Trẻ biết tên gọi, công việc, trang phục, công cụ và phương tiện làm việc của chú CSGT. 2.Kỹ năng: - Rèn luyện cho trẻ kỹ năng nhận biết, phân loại đúng trang phục, công cụ làm việc của CSGT. - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định và tư duy cho trẻ, nhanh nhẹn khi chơi. 3.Thái độ: - Hình thành ở trẻ tình cảm yêu mến, kính phục, biết ơn các chú CSGT	*Địa điểm: Lớp học * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: - Giấy màu, bút sáp đồ dùng bằng bìa... * Đồ dùng chung: - Bảng to, hình ảnh các đồ dùng, trang phục, tivi, máy tính. - Đài, đĩa nhạc về các nghề.	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ đọc bài thơ : “Chú cảnh sát giao thông” 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cho trẻ xem video về công việc chú cảnh sát giao thông. - Theo các con đây là ai? Các con nhìn thấy Chú cảnh sát ở đâu? - Công việc của chú là làm gì? Tại sao lại nói là công việc của chú vất vả? Có nguy hiểm không? Vì sao? - Cho xem h/ả chú cảnh sát giao thông mặc trang phục đi làm. + Ai nhận xét gì về trang phục của chú? - Khi chỉ huy trên đường phố các chú cần có công cụ gì? - Phương tiện của các chú khi làm nhiệm vụ?(xe 3 bánh) - Nếu người vi phạm giao thông bị phạt tiền các chú cần làm gì? - Khi người tham gia giao thông lái xe mà uống bia rượu thì các chú sẽ xử lý ntn? - Nếu xảy ra tai nạn trên đường phố thì CSGT còn làm nhiệm vụ gì nữa? + Công việc hàng ngày của các chú cảnh sát nhằm mục đích gì? - Mở rộng: có cô cảnh sát giao thông, ngoài công việc đó ra các chú còn tham gia tập rèn luyện võ, bắn súng, giúp dân chạy lũ, giúp người già hay trẻ nhỏ qua đường, giúp cho các tuyến đường không bị tắc trong giờ cao điểm hay xảy ra tai nạn.... - GD : Biết ơn các chú cảnh sát đã giữ gìn trật tự GT đường phố ngày và đêm. *Luyện tập: - TC: "Chú cảnh sát tài ba". Cho trẻ tạo thành 4 đội, lần lượt thi nhau chạy lên gắn đồ dùng, trang phục của cảnh sát. - Cho trẻ vào nhóm: Vẽ, tô màu, in đồ dùng.... của nghề cảnh sát. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
PTVĐ - Trườn sấp kết hợp chui qua cổng. - TC: Tạo dáng.	1. Kiến thức: - Trẻ biết phối hợp tay, chân nhịp nhàng khi trườn sấp. - Trẻ biết cách chơi, thực hiện đúng luật chơi. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng trườn chân nọ tay kia, khi trườn ngực sát sàn, đầu nhìn thẳng phía trước và mông không chạm cổng. 3. Thái độ: - Trẻ có ý thức kỷ luật. - Trẻ chơi vui sôi nổi. - Trẻ mạnh dạn tự tin khi tham gia.	* Địa điểm: Ngoài sân. * Đồ dùng của cô: - Xắc xô, trang phục gọn gàng. * Đồ dùng của trẻ: + Trang phục, đầu tóc, giày dép đầy đủ gọn gàng. * Đồ dùng chung: + 2 cổng chui. + Vạch xuất phát. + Sân tập sạch sẽ. - Đài băng đĩa có bài hát về nghề nghiệp.	1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ chơi TC: “Lộn cầu vòng”. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: <i>a. Khởi động:</i> Đi vòng tròn các kiểu chân theo sự chỉ dẫn của cô. <i>b. Trọng động:</i> Về 4 hàng ngang tập BTPTC. - Tay: 2 tay đưa trước và lên cao (2 lần x 8 nhịp) - Bụng: 2 tay chống hông quay người sang 2 bên (2 lần x 8 nhịp) - Chân: Chân bước lên trước khụy gối (3 lần x 8 nhịp) - Bật: Nhảy chụm tách chân (2 lần x 8 nhịp) * VĐCB: Trườn sấp kết hợp chui qua cổng. - Cô làm mẫu lần 1 . - Cô tập mẫu lần 2: phân tích động tác. CB: Nằm sấp, ngực sát sàn, 2 lòng bàn tay tiếp sát đất trườn trên sàn. Khi có hiệu lệnh trườn sấp tay nọ chân kia đầu mắt nhìn phách trước đến cổng thì chui qua cổng đầu không chạm cổng, không làm đổ cổng. - Cho 2 trẻ lên làm -> Trẻ dưới nhận xét. - Trẻ lần lượt thực hiện. - Cô quan sát sửa sai, cổ vũ cho trẻ. - Cho 2 tổ thi đua nhau, cô và trẻ nhận xét. * Trò chơi : “Tạo dáng” - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi từ 2-3 lần. Nhận xét sau mỗi lần chơi của trẻ. <i>c. Hồi tĩnh:</i> Đi lại nhẹ nhàng 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình Vẽ chân dung cô giáo (Đề tài) (MT 87)	1. Kiến thức: - Trẻ biết mô tả đặc điểm nổi bật của cô giáo: khuôn mặt, tóc, vai, rồi các chi tiết mắt mũi, mồm, tai, trang phục mặc của cô giáo.... 2. Kỹ năng: - Rèn kỹ năng vẽ các nét cong, nét cong tròn khép kín, nét xiên. - Trẻ có kỹ năng vẽ và phối hợp màu, các họa tiết sao cho cân đối hài hòa. - Trẻ tô màu hài hoà, đẹp mắt. 3. Thái độ: - Biết yêu quý và trân trọng nghề bác sĩ.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P có các hình ảnh chân dung cô giáo. * Đồ dùng của trẻ: + Bút sáp màu + Vở tạo hình. * Đồ dùng chung: + Giá trưng bày SP, tivi có nhạc chủ đề nghề.	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài: “Cô giáo em” - Bài hát nói về ai?, lớp mình có mấy cô giáo, hình dáng khuôn mặt và trang phục mặc của 2 cô như thế nào? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Đàm thoại- quan sát tranh: + Cho trẻ nêu nhận xét : về khuôn mặt, mái tóc, trang phục của cô giáo? + Màu sắc trong tranh như thế nào? - Muốn vẽ được chân dung của cô giáo thì cần phải vẽ gì trước? + Vẽ khuôn mặt tròn sau đó đến cổ và vai. Rồi vẽ mái tóc của cô, tai, mắt, mũi... Sau khi vẽ xong thì tô màu đen cho mái tóc, áo tô màu mà cô hay mặc, trang trí thêm các phụ kiện cho đẹp và tô nền theo ý thích. * Hỏi ý tưởng của trẻ: + Con sẽ vẽ cô giáo nào? + Con sẽ vẽ như thế nào? Tô màu nhân vật, màu nền? * Trẻ thực hiện: - Cô bao quát, hướng dẫn, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn. - Hướng cho trẻ vẽ và định hướng cho trẻ, giúp trẻ hoàn thiện vở tạo hình. * Trưng bày, nhận xét sản phẩm : - Cô cho một vài trẻ nêu nhận xét và chọn sản phẩm trẻ thích nhất. - Cô nhận xét tranh trẻ làm được và chưa làm được. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC. (Tuần III từ ngày 15/12 - 19/12/2025)

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa ST: Vũ Thùy Hương	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài thơ và tác giả của bài thơ. - Trẻ hiểu nội dung bài thơ nói về sự vất vả của chú bộ đội hành quân trong mưa. 2. Kỹ năng: - Trả lời câu hỏi của cô rõ ràng rành mạch. - Trẻ đọc diễn cảm, biết thể hiện tình cảm qua bài thơ 3. Thái độ: - GD yêu quý biết ơn chú bộ đội.	*Địa điểm: Lớp học * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P + H/ảnh nội dung bài thơ: chú bộ đội hành quân trong mưa * Đồ dùng của trẻ: + Ghế ngồi. Đồ dùng chung: + Máy tính, máy chiếu. + ti vi có nhạc bài: “Cháu thương chú bộ đội”.	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài: “Cháu thương chú bộ đội” - Giới thiệu bài thơ: “Chú bộ đội hành quân trong mưa” nhà thơ: Vũ Thùy Hương 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Cô đọc lần 1: (Không tranh) + Hỏi tên bài thơ, tác giả? * Cô đọc lần 2: (Kết hợp tranh vẽ minh họa). * Đàm thoại, trích dẫn, giảng từ khó: - Chú bộ đội trong bài thơ đang đi đâu? - Chú bộ đội hành quân dưới hiện tượng thời tiết như thế nào? - Đường hành quân còn dài, trời thì mưa, các chú bộ đội làm gì? - Hành quân vào ban ngày rồi, chú còn hành quân vào lúc nào nữa? - Khi hành quân ban đêm cái gì đã soi đường cho các chú bộ đội? - Những ngôi sao đỏ được tác giả ví như thế nào? *GDND: Các chú bộ đội đã vì dân vì nước không ngại gian khổ hành quân ra mặt trận để chiến đấu với quân thù, đem lại bình yên cho đất nước, để chúng ta bây giờ được sống trong hòa bình ấm no hạnh phúc. Vì vậy tất cả chúng ta phải yêu quý biết ơn các chú bộ đội, phải chăm ngoan học giỏi sau này xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. *Dạy trẻ đọc thơ: - Cho trẻ đọc thơ: Cô cho trẻ đọc theo tập thể, tổ nhóm , cá nhân và thi đọc theo tay chỉ của cô; đọc to nhỏ. - Lắng nghe trẻ đọc sửa ngọng, nhắc trẻ đọc tình cảm, mềm mại. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQVT Xác định phía phải - phía trái của đối tượng khác (Có sự định hướng)	1.Kiến thức - Trẻ biết xác định phía phải, trái của đối tượng khác. (Có sự định hướng) 2. Kỹ năng. - Trẻ xác định được phía phải, trái của đối tượng khác và làm theo hiệu lệnh, yêu cầu, trò chơi của cô. - Trẻ phản xạ nhanh theo các hướng. - Trẻ thực hiện được trò chơi, chơi đúng cách và đúng luật. 3. Thái độ. - Trẻ tham gia vào hoạt động tập thể theo chỉ dẫn của cô.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P + 1 hình chú CSGT bằng bìa. * Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ 1 khối và 1 chú công an. * Đồ dùng chung: + Bài hát về “Nghề nghiệp”. + Vi tính, ti vi	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ chơi TC: Làm chú công an GT. 2. Phương pháp - hình thức tổ chức: * Ôn phía phải, trái của bản thân. - Cho trẻ xếp thành 2 hàng dọc, cô đứng trước mặt trẻ. + Cho trẻ giơ tay phải, trái của trẻ ra và vận động 7, 8 cái. + Cho trẻ đoán tiếng còi ô tô phát ra từ phía nào của mình. + Cho trẻ quay sang trái và quay sang phải theo hiệu lệnh. * Nhận biết phía phải, trái của đối tượng khác. - Cô đóng vai công an và cho trẻ xác định tay phải và tay trái của cô. => Cô nói: Khi cháu đứng cùng chiều với cô công an thì phía phải trái của cháu và cô cùng chiều. Nhưng khi cháu đứng ngược chiều với cô công an (đối diện) thì phía phải trái của cháu và cô cũng ngược chiều nhau. - Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ và cho chú công an đứng cùng chiều sau đó tìm tay phải và phía phải, tay trái và phía trái của công an. - Cho trẻ để chú công an đối diện với trẻ và nói phía phải, trái của chú công an là phía nào của trẻ? - Cho trẻ dùng khối đặt vào phía phải và phía trái của chú công an theo yêu cầu của cô. * Luyện tập: - TC 1: "Thử tài bé yêu" + Cho trẻ nhìn lên h/ả và đoán các vật ở vị trí nào của ngôi nhà. - TC: “Ai nhanh nhất”. Cho trẻ cầm khối màu xanh và vàng vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh thì sẽ đứng phía trái và phía phải theo yêu cầu của cô . 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá Chú bộ đội của em (MT 28)	1. Kiến thức: - Trẻ biết đặc điểm hình dáng, trang phục và công việc, đồ dùng sử dụng của nghề bộ đội. - Trẻ biết cách chơi trò chơi. 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng miêu tả lại những gì mình thấy. - Trẻ nói và diễn đạt tròn câu rõ chữ. 3. Thái độ: - GD trẻ yêu quý, kính trọng chú bộ đội bảo vệ bình yên cho đất nước.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P các hình ảnh về hoạt động của doanh trại Bộ đội. * Đồ dùng của trẻ: - Tranh ảnh cô và trẻ sưu tầm về chú bộ đội. - Một số bài thơ, bài hát để tặng chú bộ đội. * Đồ dùng chung: - Ti vi, máy tính có các bài hát về bộ đội. - Giấy vẽ, bút sáp màu, màu nước...	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài: “Làm chú bộ đội”. Hỏi trẻ làm động tác duyệt binh của ai? - Gia đình bạn nào có người làm bộ đội? + Cho trẻ kể về đặc điểm hình dáng, trang phục của chú bộ đội? + Công việc của chú là gì? + Khi gặp Chú Bộ đội chúng mình phải làm gì? + Trong tháng 12 có ngày hội gì? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cho trẻ xem trang phục của chú bộ đội bộ binh, hải quân, không quân thường mặc là gì? + Công việc của Chú là làm những gì? Đồ dùng của chú sử dụng trong công việc? - Cho trẻ xem video nơi chú làm việc và đóng quân, cách sinh hoạt như thế nào? * Mở rộng: Có cả cô bộ đội và bộ đội hậu cần, quân y,... - GD trẻ: Yêu quý kính trọng, biết ơn chú đã giữ bình yên cho đất nước. - Cô cho trẻ hát, múa, đọc các bài thơ tặng cô chú bộ đội. * Luyện tập: - TC: "Đuôi hình bắt chữ" đoán từ cho h/ảnh đã cho. - TC: "Thử tài của bé" tổ chức 4 đội lên chơi gắn hình đồ dùng, trang phục của chú bộ đội. Kết thúc bản nhạc đội nào nhiều và đúng nhất sẽ chiến thắng. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQCC Bé làm quen và tập tô chữ cái: b, d, đ	1. Kiến thức - Trẻ biết đặc điểm của nét chữ b, d, đ. - Trẻ hiểu cách tô nét chữ b, d, đ theo đúng chiều trùng khít với chấm mờ và tô các hình minh họa trong bài. 2. Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng lấy và cắt vở vào bao đựng. - Luyện kỹ năng cầm bút và kỹ năng tô nét chữ trùng khít theo chấm mờ và đúng chiều. - Rèn cách ngồi đúng tư thế. 3. Thái độ - Biết giữ gìn sách vở, sạch sẽ không để rách và quần mép vở. - Có ý thức tham gia trong các hoạt động.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P + Bài tập P.P nét chữ b, d, đ. * Đồ dùng của trẻ: + Bút chì, vở bé tập tô. + Bàn ghế + Sáp màu. * Đồ dùng chung: + Đài, đĩa nhạc. + Ti vi, máy tính.	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ chơi TC: “Tập tầm vông” - Hỏi trẻ chơi trò chơi gì? Đôi bàn tay ngoài chơi TC còn làm được những gì? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cho trẻ nhận biết và phát âm gọi tên chữ b, d, đ. - Cho trẻ về bàn thực hiện. - Tô màu chữ cái b, d, đ rỗng. - Cho trẻ xem nét chữ b, d, đ trên máy. - Nói cách cầm bút: cầm bút bằng tay phải và bằng 3 ngón tay. Ngón trỏ và ngón cái cầm bút, ngón giữa đỡ bút. - Tô nét chữ b thứ nhất ở đầu dòng bên trái. Cô tô từng nét từ trái sang phải, tô theo nét chấm mờ trùng khít, đặt bút từ chấm đầu tiên của nét khuyết trên đưa nhẹ sang phải rồi lượn kéo thẳng xuống tô chậm theo chấm mờ rồi vòng tô nút thắt và sau đó tiếp tục tô chữ b tiếp theo cho đến hết dòng. - Tô chữ d đặt bút từ chấm đầu tiên của nét cong tròn khép kín tô theo chấm mờ xong thì đặt nút từ trên kéo xuống rồi hất nhẹ. Cứ như vậy tô đến hết dòng. - Còn chữ đ thì tô giống như chữ d xong đến nét ngang thì đặt bút kéo từ trái sang phải. Sau đó tô lần lượt chữ tiếp theo. - Cho trẻ thực hiện, trong quá trình tô nhắc trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút. Động viên khuyến khích- kèm trẻ yếu. * Chọn 2-3 vở đẹp của trẻ để các bạn nhận xét cách tô và giữ vở sạch đẹp như thế nào? 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình Vẽ chú bộ đội (Đề tài)	1. Kiến thức: - Trẻ biết trang phục của chú bộ đội hải quân là màu trắng kẻ viền xanh biển, mũ trắng, bộ đội bộ binh là màu xanh lá cây. - Trẻ biết tái hiện lại những hình ảnh về chú bộ đội qua trang phục, hoạt động. 2. Kỹ năng: - Trẻ vận dụng các kỹ năng vẽ người để vẽ chú bộ đội một cách hài hoà cân đối. - Sử dụng màu sắc sinh động, đẹp mắt. - Trình bày bố cục cân đối. 3. Thái độ: - Qua bài học giáo dục trẻ yêu quý và biết ơn chú bộ đội.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P - Hình ảnh về chú bộ đội hải quân, bộ đội bộ binh . * Đồ dùng của trẻ: + Vở tạo hình + Bút màu sáp * Đồ dùng chung: + Giá trưng bày SP, đài đĩa hát về bộ đội.	1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ hát "Cháu thương chú bộ đội". - Trò chuyện và xem các hình ảnh về chú bộ đội hải quân, bộ đội bộ binh. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cho trẻ xem các hình ảnh về chú bộ đội. + Hình ảnh về ai? Chú bộ đội đang làm gì? + Cách tô màu của bức tranh như thế nào? + Cách sắp xếp các chi tiết nhân vật trong tranh như thế nào? + Bố cục tranh như thế nào? + Tranh vẽ chân dung hay phong cảnh về sự hoạt động của các chú bộ đội hải quân, bộ binh. * Hỏi ý tưởng của trẻ: + Cháu vẽ chú bộ đội như thế nào? Vẽ gì trước? + Cháu sẽ sử dụng màu sắc như thế nào? * Trẻ thực hiện. - Trẻ vẽ bài của mình, cô bao quát, hướng dẫn trẻ: + Với những trẻ khá cô gợi ý cho trẻ thể hiện những hoạt động của chú bộ đội cho phong phú và đa dạng. + Với những trẻ yếu cô gợi ý cho trẻ cách vẽ các chi tiết cho chính xác. * Trưng bày và nhận xét sản phẩm. - Cô cho trẻ lên giới thiệu về bài vẽ của mình. - Các bạn nhận xét về các sản phẩm của nhau. - Cô nhận xét chung các tranh vẽ và nêu một số tranh đẹp hoàn thiện và tranh chưa hoàn thiện. Nhận xét tuyên dương trẻ. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC. (Tuần IV từ ngày 22/12 - 26/12/2025)

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Âm nhạc - VTTTPH: Lớn lên cháu lái máy cày. - Nghe hát: "Hạt gạo làng ta". - TC: Ai nhanh nhất	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và thuộc bài hát. - Trẻ biết cách VTTTPH cùng lời ca. - Trẻ hiểu nội dung bài hát khi nghe hát. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng VTTTPH với bài hát. - Trẻ chơi trò chơi đúng cách và đúng luật. - Trẻ nghe cô hát và biết hưởng ứng theo giai điệu của bài hát. 3. Thái độ: - Trẻ hào hứng tham gia vận động. - Qua trò chơi phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Dụng cụ âm nhạc. * Đồ dùng của trẻ: + Phách tre, xắc xô, lắc, 4-5 cái ghềnh/s... * Đồ dùng chung: + Ti vi, máy tính có bài hát: "Lớn lên cháu lái máy cày, hạt gạo làng ta".	1. Ổn định tổ chức. - Trò chuyện về các ngành nghề trong xã hội. 2. Phương pháp - hình thức tổ chức : * Dạy VTTTPH bài; "Lớn lên cháu lái máy cày" - Cho trẻ nghe giai điệu đoán tên bài hát - Cho cả lớp hát 1 lần theo nhạc. Hỏi tên bài và tác giả sáng tác? - Cho trẻ kể tên các loại vận động. - Giới thiệu bài học VTTTPH. Cô hát VTTTPH lần 1 có nhạc. - Cô VTTTPH lần 2 không nhạc. - Cho cả lớp làm theo cô 1 lần không nhạc. - Cho cả lớp hát vận động 2 lần có nhạc . - Cho các tổ dùng các dụng cụ âm nhạc để vận động. Cô nhận xét và sửa sai cho trẻ - Cho nhóm nam, nữ và cá nhân, tập thể lần cuối hát và VTTTPH. * Nghe hát bài: "Hạt gạo làng ta". - Cô hát lần 1 làm động tác MH. Hỏi tên bài hát, nhạc sĩ ST?. - Giảng nội dung bài hát : Để có hạt gạo không những mẹ của bạn nhỏ mà ngay cả các bác nông dân phải đổ mồ hôi sôi nước mắt để làm ra hạt gạo cho chúng ta ăn hàng ngày. - Cho trẻ nghe hát lần 2 (Bật đĩa ca sĩ hát) trẻ hưởng ứng theo. *Luyện tập: - Trò chơi: "Ai nhanh nhất". Tổ chức cho trẻ chơi từ 3- 4 lần. Nhận xét sau lần chơi của trẻ. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQVT Nhận biết phân biệt khối vuông – khối chữ nhật.	1.Kiến thức: - Trẻ nhận biết và gọi tên: khối vuông, khối chữ nhật qua các đặc điểm về cấu tạo, hình dạng. 2.Kĩ năng: - Trẻ có kỹ năng phân biệt và so sánh được đặc điểm giống và khác nhau khối vuông và chữ nhật. - Trẻ tìm được một số đồ vật, đồ chơi có dạng vuông và chữ nhật. - Rèn luyện các giác quan và PT ngôn ngữ. 3.Thái độ: - Trẻ có ý thức kỉ luật trong học tập. - Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P + 2 khối to có màu sắc khác nhau. * Đồ dùng của trẻ: + Mỗi trẻ 1 khối vuông và chữ nhật. + Các hình trang trí nhỏ. + Hồ dán , khăn lau. * Đồ dùng chung: + Các loại đồ dùng, đồ chơi có dạng khối vuông và chữ nhật để xung quanh lớp. + Ti vi, máy tính	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ chơi trò chơi: “Kéo cưa lừa xẻ”. 2. Phương pháp - hình thức tổ chức: * Dạy nhận biết gọi tên các khối: - Cho trẻ xem 1 số đồ vật có dạng khối CN, vuông, cầu, trụ. - Cho trẻ lấy đồ dùng và về chỗ ngồi. * Dạy nhận biết, phân biệt khối vuông và chữ nhật: + Khối vuông: có 6 mặt đều là hình vuông không lăn được, có thể xếp chồng. + Khối chữ nhật: có 6 mặt đều là hình chữ nhật không lăn được và có thể xếp chồng. - Giới thiệu khối chữ nhật đặc biệt: đây là khối gì? Nó có đặc điểm ntn? (4 mặt là hình chữ nhật, 2 mặt còn lại là hình vuông) - Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của khối vuông và khối chữ nhật? - Cho trẻ đoán khối : Tất cả các mặt của tôi là hình vuông . Tôi là khối gì ? Tất cả các mặt của tôi là hình chữ nhật, Tôi là khối gì ? * Luyện tập: - Tìm xung quanh lớp những đồ vật, đồ chơi có dạng khối vuông, khối chữ nhật. - Trò chơi : “<i>Thử tài các bé</i>”. + Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi, cho trẻ tạo thành 4 đội chạy lên tìm khối theo yêu cầu của cô. Nhận xét kết quả sau chơi. - Cho trẻ về các nhóm nặn, tô màu khối chữ nhật, khối vuông, xếp nhà cao tầng. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá Nghề lái xe	1. Kiến thức: - Trẻ biết công việc của người lái xe. - Trẻ biết nghề lái xe là chở người, chở hàng hóa. - Trẻ biết phương tiện của nghề lái xe. 2. Kỹ năng: - Trẻ diễn đạt rõ ràng, mạch lạc. - Trẻ biết đặt câu hỏi để tìm hiểu về nghề lái xe. - Kỹ năng trả lời đủ ý, đúng các câu hỏi của cô. - Có kỹ năng vẽ và tô hình ảnh tài xế. 3. Thái độ: - Qua bài học giáo dục trẻ biết yêu quý và kính trọng cô chú làm trong nghề lái xe.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P - Một số hình ảnh về công việc của nghề lái xe. * Đồ dùng của trẻ: đèn xanh, đèn đỏ. * Đồ dùng chung: - Ti vi, máy tính có bài hát về chủ đề nghề nghiệp.	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ chơi lái xe: “Pin pin..” trên đường phố. - Hỏi trẻ vừa làm động tác của nghề nào trong xã hội? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cho trẻ quan sát hình ảnh các hoạt động của nghề lái xe. + Đây là hình ảnh của nghề gì?. + Người lái xe còn gọi tên khác là gì? (Bác tài xế) + Bác tài xế lái xe mặc trang phục như thế nào? + Phương tiện của nghề lái xe là gì? Cô chú lái xe chở những gì? + Loại xe chở người thường như thế nào? Xe chở hàng thường loại xe như thế nào? + Khi chuẩn bị công việc đi làm là lái xe thì bác tài xế cần phải chuẩn bị gì? (Tâm lý đầu óc tỉnh táo, kiểm tra độ an toàn của xe) + Khi tham gia GT thì người lái xe cần phải đi như thế nào? + Sau khi đi làm việc vất vả căng thẳng trên đường phố về thì vào cuối ngày hay ngày nghỉ, bác tài xế chăm sóc chiếc xe của mình như thế nào? (Rửa xe, bảo dưỡng định kỳ xe...) * <i>Giáo dục trẻ:</i> Nghề lái xe là nghề có ích trong xã hội, nhờ các cô chú lái xe, không những con người mà còn hàng hóa được vận chuyển đi khắp nơi. Nghề lái xe rất vất vả, đòi hỏi sự tập trung và an toàn cao. Nên chúng ta hãy yêu quý và trân trọng nghề lái xe. * Luyện tập: - Trò chơi: “Thử tài bé yêu” Cho trẻ đoán hành động đúng và sai của tài xế khi tham gia GT. - Trò chơi: “Cùng làm tài xế” cho trẻ lái xe theo theo tín hiệu đèn. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
PTVD Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m. - TC: Người vận chuyển (MT 4)	1. Kiến thức: - Trẻ biết dùng 2 bàn tay để cầm bóng ném bóng cho người đối diện và bắt bóng bằng 2 tay với khoảng cách xa 4 m. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng ném và bắt bóng, khi ném và bắt bóng cần phải nhìn theo hướng của bóng với người đứng đối diện. - Trẻ có kỹ năng khi chơi. 3. Thái độ: - Trẻ có ý thức kỷ luật - Trẻ chơi vui sôi nổi - Trẻ mạnh dạn tự tin khi tham gia.	*Địa điểm: sân thể chất. * Đồ dùng của cô: + Trang phục gọn gàng, xác xô. * Đồ dùng của trẻ: + Sức khỏe của trẻ + Trang phục, giày dép đầy đủ, gọn gàng. * Đồ dùng chung: - Bóng nhựa: 20 quả. - 2 xô gạch nhựa. - Vạch đứng - Sân tập sạch phẳng có vạch đứng. - Nhạc thể dục	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài: “Cháu thương chú bộ đội”. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: <i>a. Khởi động:</i> Cho trẻ đi vòng tròn các kiểu chân: đi thường, lên dốc, xuống dốc, đi nhanh, đi chậm.....theo sự điều khiển của cô. <i>b. Trọng động:</i> Về 4 hàng ngang tập BTPTC: - Tay: tay đưa trước lên cao (3 lần x 8 nhịp) - Bụng: Cúi gập người (2 lần x 8 nhịp) - Chân: Đứng khụy gối (2 lần x 8 nhịp) - Bật: Tiến phía trước (2 lần x 8 nhịp) * VĐCB: Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m. - Cô làm mẫu lần 1. - Cô tập mẫu lần 2: (phân tích động tác). + TTCB: 2 lòng bàn tay ôm cầm lấy quả bóng. Khi có hiệu lệnh thì 2 tay cầm bóng đưa lên cao lên phía trên đầu hơi ngả ra phía sau tạo đà ném bóng về phía trước người đứng đối diện, người đứng đối diện sẽ nhìn bóng và bắt bóng bằng 2 tay và cũng làm như vậy ném bóng lại cho bạn. - Cho 2 trẻ lên làm -> Trẻ dưới nhận xét bạn làm. - Trẻ ở 2 hàng lần lượt lên thực hiện. Cô quan sát sửa sai, cho trẻ. - Cho 5 bạn lần lượt thi đua cùng nhau xem bạn nào bắt được bóng mà không làm rơi bóng. Cô và trẻ nhận xét sự thi đua. * Trò chơi: “Người vận chuyển” - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi và cho trẻ chia thành 4 đội, 2 đội thi nhau chơi vận chuyển gạch. Nhận xét sau mỗi lần chơi. <i>c. Hồi tĩnh:</i> Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng từ 1-2 vòng. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình Vẽ nghề mà bé yêu thích (Đề tài)	1. Kiến thức: - Trẻ biết các nghề có trong xã hội đều có ích. - Trẻ biết vẽ những nghề mà bé yêu thích. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng vẽ và phối hợp màu, các họa tiết sao cho cân đối hài hòa. - Trẻ tô màu hài hoà, đẹp mắt. 3. Thái độ: - Biết yêu quý và trân trọng các nghề trong xã hội.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P + Các mẫu vẽ về các nghề trong xã hội: bác sĩ, xây dựng, cô giáo, bộ đội. * Đồ dùng của trẻ: + Bút sáp màu + Vở tạo hình. * Đồ dùng chung: + Giá trưng bày SP, đài đĩa chủ đề nghề.	1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ đọc bài thơ “Bé làm bao nhiêu nghề”. - Trò chuyện về các nghề trong bài thơ là những nghề gì? - GD: yêu quý và tôn trọng các nghề trong xã hội. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Đàm thoại- quan sát tranh: + Cho trẻ nêu nhận xét: về tranh bác sĩ có trang phục của bác sĩ, bác sĩ thường mang trên mình đồ dùng gì? Tóc của bác sĩ nam và nữ như thế nào? Màu sắc trong tranh như thế nào? - Tranh vẽ các chú công nhân đang xây dựng, có những cảnh gì xung quanh ?.... - Tranh vẽ về các chú bộ đội đang làm gì? Trang phục?.... - Ai có nhận xét gì về tranh vẽ cô giáo? * Hỏi ý tưởng của trẻ: + Con sẽ vẽ nghề nào? + Con sẽ vẽ như thế nào? Tô màu? * Trẻ thực hiện: - Cô bao quát, hướng dẫn, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn. - Hướng cho trẻ vẽ và định hướng cho trẻ, giúp trẻ hoàn thiện vở tạo hình. * Trưng bày, nhận xét sản phẩm : - Cô cho một vài trẻ nêu nhận xét và chọn sản phẩm trẻ thích nhất. - Cô nhận xét tranh trẻ làm được và chưa làm được. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC. (Tuần V từ ngày 29/12 - 2/1/2026)

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học Truyện: Bác sĩ chim.	1. Kiến thức - Trẻ ghi nhớ các nhân vật trong truyện. - Biết được công việc của bác sĩ là khám và chữa được các bệnh cho mọi người. - Hiểu ý nghĩa giáo dục của truyện. 2. Kỹ năng: - Trẻ nói rõ ràng, mạch lạc. - Thể hiện lại giọng nói, cử chỉ điệu bộ của từng nhân vật trong từng hoàn cảnh. 3 . Thái độ: - Yêu quý và tôn trọng các nghề y .	* Địa điểm: Trong lớp. * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P + Hình ảnh thể hiện nội dung truyện. + H/ả: Trâu đến gặp chim chào mào + H/ả 2: Trâu gặp bác sĩ cò + H/ ả 3: Tê giác gặp bác sĩ ve. + H/ả 4; Cá sấu gặp bác sĩ chim sáo. + Máy tính,ti vi. * Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi * Đồ dùng chung: - Ti vi, máy tính.	1. Ổn định tổ chức: - Cô đọc câu đố về bác sĩ. - Trò chuyện với trẻ về nghề bác sĩ như thế nào ? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cô kể lần 1 không tranh. Hỏi tên truyện và nhân vật? - Cô kể truyện lần 2 có hình ảnh *Đàm thoại trích dẫn giảng nội dung. - Những con chim nhỏ mở bệnh viện làm gì? - Sáng sớm bệnh nhân Trâu đến và kể bị bệnh gì? - Chim chào mào chuyển trâu ...bác sĩ Cò. Bác sĩ cò đã chữa bệnh như thế nào? - Sau đó bác sĩ Cò dặn Trâu điều gì? - Tiếp theo là bệnh nhân Tê GiácTê Giác gặp bác sĩ nào? Đã nói về bệnh của mình như thế nào? - Bác sĩ Bắt Ve đã dặn Tê Giác phải làm gì? - Rồi ai đã khóc rất to vì bị đau răng? - Chim sáo khám bệnh cho Cá sấu như thế nào? - Cá Sấu được Chim sáo dặn dò điều gì? * Giảng ND và GD : Tất cả những bệnh mà các bác sĩ chim khám cho bệnh nhân đều do bệnh nhân không chịu tắm, vệ sinh sạch sẽ cơ thể, không chịu đánh răng nên mới xảy ra các bệnh ngứa, có bọt, sâu răng. Bởi vậy các bác sĩ chim đã khuyên là cần VS tắm, gội và đánh răng hàng ngày đấy. *Luyện tập: Nghe kể chuyện qua đài. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQVT Đếm đến 9. Nhận biết nhóm có 9 đối tượng. Nhận biết chữ số 9.	1. Kiến thức: - Trẻ biết đếm đến 9. - Trẻ biết nhận biết số lượng trong phạm vi 9 và nhận biết chữ số 9. 2. Kỹ năng - Trẻ xếp và đếm đối tượng lần lượt từ trái sang phải. - Phân loại trong phạm vi 9. - Có kỹ năng chơi trò chơi theo chỉ dẫn của cô. 3. Thái độ. - Trẻ hứng thú, mạnh dạn tham gia vào các hoạt động.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: + Mỗi trẻ có 9 bác sĩ, 9 ống nghe . - Thẻ số từ 1-8 và 2 số 9. * Đồ dùng chung: - Bảng, máy tính, máy chiếu, đài đĩa nhạc.	1. Ổn định tổ chức : - Trò chơi "Oẳn tù tì". 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: *Ôn tập nhận biết số lượng 8 và chữ số 8: - Cho trẻ chơi TC: “Bé tài giỏi” tìm đoán 8 đồ dùng trên máy. và đoán số lượng tương ứng. * Đếm đến 9. Nhận biết nhóm có 9 đối tượng. Nhận biết CS 9. - Cô cho trẻ xếp hết số bác sĩ ra. Sau đó lấy 8 ống nghe để xếp tương ứng 1-1. Đếm xem có bao nhiêu ống nghe? - Trẻ nhận xét số bác sĩ với số ống nghe như thế nào với nhau?. - Nhóm nào nhiều hơn và nhiều hơn là mấy? - Nhóm nào ít hơn và ít hơn là mấy? - Muốn số ống nghe bằng số bác sĩ thì làm thế nào? - Cô cho trẻ lấy thêm ống nghe, so sánh số bác sĩ và số ống nghe? Và cùng bằng mấy? Tìm chữ số tương ứng?. -Trẻ nhận biết và nêu nhận xét về chữ số 9. Cô nhắc lại. - Cho trẻ đếm số bác sĩ, số ống nghe và cất dần từng nhóm vào rổ. - Cho trẻ vỗ tay, dậm chân, vẫy tay 9 lần. * Luyện tập: - Trò chơi 1: “<i>Thử tài của bé</i>” + Cách chơi và luật chơi : Chia trẻ làm ba tổ, mỗi tổ phải tìm và thêm để các nhóm có số lượng là 9. Trong cùng một thời gian đội nào tìm được nhiều nhóm đúng hơn là thắng cuộc. - Trò chơi 2: “<i>Bé tài ba</i>”. Tạo nhóm xếp khuy, uốn, nặn số 9. Vào các bàn: 4 bạn 1 bàn sẽ vẽ thêm và gạch bớt đi để đủ 9. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá Nghề may	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi của nghề thợ may. - Biết tên các công việc, đồ dùng, sản phẩm của nghề thợ may. 2. Kỹ năng: - Trẻ phân biệt được một số đồ dùng, sản phẩm của nghề thợ may với đồ dùng, sản phẩm của một số nghề khác. - Trẻ biết thể hiện hành động, thao tác của nghề thợ may qua các trò chơi trải nghiệm. 3. Thái độ: - Giáo dục trẻ biết giữ gìn quần áo không để rách và dây bẩn.	* Địa điểm: Trong lớp. * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: + Mỗi trẻ 1 đồ vật bằng thật hoặc đồ chơi tự làm của nghề may: Cuộn chỉ, kéo, dây đo, kim, bàn là, phấn, vải, quần, áo, mũ, giày... + Bảng và bàn thấp, bút sáp, * Đồ dùng chung: + 2 bảng to, các lô tô đồ dùng nghề may. + Máy tính, tivi	1 Ổn định tổ chức : - Cho trẻ hát bài : “Cháu yêu cô thợ dệt” - Hỏi: Cô thợ dệt làm ra gì? Ai là người may quần áo? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Các cô chú thợ may phải làm công việc gì đầu tiên? - Cho 1 bạn lên làm người mẫu để bạn A đo quần áo . - Xem video - > Cô thợ may đang làm gì? Dùng gì để đo ? - Ngoài quần, áo ,váy các con có biết cô chú thợ may làm ra sản phẩm gì nào?(khăn, chăn ga, giày, mũ, quần áo, ...) - Cho trẻ đi lấy đồ dùng của mình và nói về đồ dùng . - Ai có đồ dùng là cuộn chỉ giống bạn cùng giơ lên nào! - > Vì có nhiều màu vải khác nhau nên chỉ cũng có nhiều màu để may cho phù hợp với màu vải đấy? Thế vải áo mà màu hồng ta may màu chỉ hồng vào thì có đẹp không cả lớp? - Tương tự như thế cho trẻ giới thiệu về đồ dùng trẻ chọn. - Thế còn bạn nào đã chọn được sản phẩm của nghề may giơ lên cho cô và các bạn xem nào? => GD: Theo các con muốn giữ cho quần áo và những đồ dùng giày dép luôn mới thì chúng ta phải làm gì? * Luyện tập: - <i>Trò chơi:</i> “<i>Thử tài các bé</i>” Cô chia làm 4 đội chơi. Trẻ chạy lên gắn đồ dùng thợ may, kết thúc bản nhạc đội nào đúng và nhiều nhất là chiến thắng. - <i>Trò chơi:</i> “<i>Tay nghề tài ba</i>” - Cho trẻ vào 4 nhóm: vẽ , trang trí thiết kế thời trang nam nữ. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Tạo hình Làm đồ dùng nghề may (Đề tài)	1.Kiến thức - Trẻ biết dùng các kỹ năng: cắt, dán, xé để tạo ra đồ dùng của nghề may 2. Kỹ năng. - Trẻ biết dùng các kỹ năng đã học phối kết hợp với nhau tạo ra sản phẩm đồ dùng nghề may đẹp, hài hòa đẹp mắt để tặng nghề may. 3. Thái độ. - Trẻ biết yêu quý, kính trọng nghề may. - Biết quan tâm tặng quà cho cô chú công nhân mà yêu quý.	* Địa điểm: Trong lớp * Đồ dùng của cô: các đồ dùng nghề may: Kéo, thước đo, phấn, chỉ, kim, vải, * Đồ dùng của trẻ: + Bút sáp màu, giấy vẽ, giấy bìa mỏng, cát tông, lõi giấy, giấy màu, khăn lau tay, hồ dán, các hộp,.... cho trẻ * Đồ dùng chung: + Ti vi, máy tính có bài hát về nghề + Giá trưng bày SP	1. Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ hát bài “Cháu yêu cô thợ dệt”. - Cô và trẻ trò chuyện về nghề may, dệt như thế nào? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cho trẻ quan sát và trò chuyện về các đồ dùng củ nghề may có trang trí và làm như thế nào? - Cô cho trẻ quan sát những đồ dùng của nghề may như cuộn chỉ, kéo, dây đo, bút và phấn vẽ, ? Màu sắc, làm từ chất liệu gì?... * Hỏi ý tưởng của trẻ : + Cô hỏi trẻ ý định sẽ làm đồ dùng nghề may là gì ? Chất liệu gì ? - Cô hướng dẫn gợi mở cho trẻ về ý tưởng, về cách làm các đồ dùng của nghề may đó. * Trẻ thực hiện: - Cô bao quát xung quanh, hướng dẫn trẻ thêm cách phối hợp màu sắc, sắp xếp bố cục... (Khi trẻ vẽ cô bật băng hát các bài hát về “nghề” để gây thêm hứng thú cho trẻ. * Trưng bày - nhận xét SP : - Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày, giới thiệu về đồ dùng mình làm được và sẽ tặng cô chú thợ may. Trẻ nêu ý thích và nhận xét các món quà. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. CHUẨN BỊ:

- Có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động, các phương tiện dạy học đáp ứng Chương trình GDMN và sử dụng có hiệu quả.
- Đồ dùng phù hợp với trẻ và điều kiện của lớp đảm nhận. Sắp xếp hấp dẫn, kích thích hứng thú và sự sáng tạo của trẻ nhằm đạt được mục tiêu giáo dục.
- Giáo viên có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, nội dung hồ sơ sổ sách cập nhật đúng tiến độ, trình bày sạch sẽ, khoa học.
- Chuẩn bị giáo án trước 1 tuần theo đúng quy định.
- Hồ sơ cá nhân của trẻ theo quy định, thực hiện đúng kế hoạch của lớp.
- Các góc chơi có sự thay đổi theo sự kiện dạy học trong tháng về chủ đề Ngày 22/12 thành lập QĐNDVN và các ngành nghề.

II. HÌNH THỨC TỔ CHỨC:

- Thiết kế các hoạt động phong phú, sáng tạo, linh hoạt, xen kẽ giữa các hình thức tổ chức và các hoạt động giữa động - tĩnh; nhóm lớn - nhóm nhỏ - cá nhân; chuyển tiếp giữa các hoạt động nhẹ nhàng.
- Giáo viên dùng hình thức khen thưởng gắn ảnh và hoa, nêu gương bé ngoan nhận huy hiệu bé ngoan tiêu biểu để trẻ hào hứng tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Ứng dụng CNTT tổ chức các hoạt động phù hợp và đạt hiệu quả.
- MT 58: đạt 91 %, 9 % trẻ chưa đạt (Quân Bảo, Minh Huy) Trẻ chưa đóng vai được nhân vật trong truyện và diễn cảm lời nói chưa phù hợp.
- MT 82: đạt 94%, 6% trẻ chưa đạt (Vũ, Trí) trẻ còn hạn chế hát khi hát chưa thể hiện được biểu cảm.
- MT 4: đạt 91%, 9% trẻ chưa đạt (Trâm Anh, Cao Kỳ, Minh Huy) còn để rơi bóng khi ném và bắt bóng.
- MT 87: đạt 94%, 6 % trẻ chưa đạt: (Vũ, Diệu Anh) Trẻ chưa nhận xét được sản phẩm tạo hình.
- MT 9, 28, 47, 30, 68, 74, 79 đạt 100%.
- Một số trẻ chưa có kỹ năng cắt đồ dùng góc xây dựng: Đức, Khang B.
- Cần rèn thêm một số kỹ năng như lấy gối khi ngủ: Bảo Như, Hải Đăng.

III. BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC:

- Tiếp tục quan tâm và có biện pháp để hỗ trợ giúp đỡ các cháu chưa đạt ở MT: 58. 82, 4, 87.
- Tuyên truyền với phụ huynh học sinh đưa các con đi học đúng giờ theo quy định đảm bảo tỷ lệ chuyên cần đề ra.
- Cần tiếp tục rèn thêm một số kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-------------------	--------------------	----------	----------------

Âm nhạc Biểu diễn văn nghệ chào chào đón Noel	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên các bài hát và tên tác giả sáng tác của các bài hát sử dụng trong hoạt động. - Trẻ biết biểu diễn, diễn cảm các bài đã học. 2. Kỹ năng. - Ôn luyện củng cố các dạng kỹ năng vận động. - Rèn luyện khả năng nghe nhạc cho trẻ, chơi thành thạo trò chơi âm nhạc theo hướng dẫn của cô. 3. Thái độ: - GD trẻ thích thú vui vẻ trong ngày Noel. - Trẻ hào hứng tham gia vào biểu diễn cùng cô và các bạn.	*Địa điểm: phòng năng khiếu âm nhạc. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: + Các dụng cụ âm nhạc. + Đàn + Chỗ vận động. * Đồ dùng chung: + Đài, băng đĩa có bài hát “Ông già Noel ơi, Ông già Noel vui tính, bé vui Noel, Jingle bells, Merry christmar”. + Máy chiếu, máy tính.	1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ cùng cô đi xem biểu diễn văn nghệ của các bé lớp A2 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Tổ chức cho trẻ hát múa một số bài hát về ngày Noel. - Chào mừng các bé đến với chương trình biểu diễn chào đón ngày Noel vui vẻ của các bé lớp MGL A2 ngày hôm nay. - Bài hát: “<i>Merry christmar</i> .Nhóm Sơn ca lên nhảy múa cùng nhạc. - Bài hát: “<i>Jingle bells</i>. Nhóm Sóc Nhí (5- 6 trẻ) lên hát VDMH. - Bài hát: “<i>Ông già Noel ơi</i>”,.Nhóm Họa Mi (4-5 trẻ) lên hát mừng đón ông già Noel có sử dụng nhạc cụ. - Bài hát: “<i>Bé vui Noel</i>”.Em rất vui thích ngày Noel.Sau đây bạn.... sẽ lên hát thể hiện tình cảm của bé vui Noel. * Nghe hát: Bài “<i>Ông già Noel vui tính</i>”. - Cô hát lần 1 có nhạc. Hỏi trẻ tên bài hát? - Cho trẻ nhận xét cảm nhận về giai điệu bài hát như thế nào? - Giảng ND: Ông già Noel thật vui tính, từ trên cao xuống tặng quà cho các em nhỏ trong giấc mơ. - Cho trẻ nghe hát lần 2 do ca sĩ hát. * Trò chơi: “<i>Bức tượng hóa đá</i>” cho trẻ chơi từ 4-5 lần. Động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhận xét sau mỗi lần chơi của trẻ. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
HĐKP Ngày Noel vui vẻ	1. Kiến thức: - Trẻ biết ý nghĩa của ngày Tết Noel. - Biết các hoạt động, đồ vật có và diễn ra vào ngày Noel. - Biết ngày Noel là sự kiện nổi bật trên toàn thế giới. 2. Kỹ năng: - Trẻ trả lời được câu hỏi của cô. - Trẻ có kỹ năng làm quà tặng người thân. 3. Thái độ: - Trẻ vui thích đón Tết Noel. - Biết chia sẻ niềm vui, làm quà tặng người thân.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: - Bút sáp màu, giấy vẽ, giấy gói quà, giấy màu, đất nặn, bảng con, khăn lau tay, hồ dán, các hộp, giấy trang kim, keo, nến cho trẻ làm đồ dùng trang trí lớp. * Đồ dùng chung: + Đài đĩa nhạc bài hát về Noel. + Vi tính, máy chiếu	1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ nghe hát về bài hát Noel và hỏi trẻ bài hát nói về ngày gì? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Cô hỏi trẻ Tết Noel vào thời gian nào trong năm. - Ngày Tết Noel chủ yếu xuất phát từ đâu? - Vào ngày Tết Noel mọi người thường làm những công việc gì? - Không khí của ngày tết Noel ntn? - Cây thông trang trí như thế nào? - Đường phố trong dịp ngày Noel như thế nào? - Cô cho trẻ xem băng hình về ngày Tết Noel ở nước ngoài và nước mình để trẻ cảm nhận được không khí và những hoạt động trong ngày Tết Noel. - Ông già Noel có hình dáng như thế nào? - Ngày tết Ông già Noel thường làm công việc gì? - Những ai đã được nhận quà của Ông già Noel? - Khi ông già Noel tặng quà thường nói câu chúc với các con như thế nào? - Ngày Noel đến các con hay chuẩn bị những món quà gì để tặng người thân? * Luyện tập: - Cho trẻ vào 5 nhóm. - Hướng cho trẻ làm đồ dùng: bưu thiếp, gói quà, làm người tuyết, mũ ông già Noel, ngôi sao, con tuần lộc..... trang trí lớp nhân dịp Tết Noel. Bao quát kèm trẻ và nhận xét sản phẩm. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-------------------	--------------------	----------	----------------

Tạo hình Làm bưu thiếp, gói quà Noel (Đề tài)	1.Kiến thức - Trẻ biết dùng các kỹ năng: vẽ, nặn, xé,dán, gói quà... đã học để làm được các món quà tặng người thân. 2. Kỹ năng. - Trẻ biết dùng các kỹ năng đã học phối kết hợp với nhau tạo ra sản phẩm đẹp, hài hòa đẹp mắt để tặng người thân. 3. Thái độ. - Trẻ biết yêu quý, kính trọng người thân. Biết quan tâm tặng quà cho người thân nhân dịp lễ Tết.	* Địa điểm: Trong lớp * Đồ dùng của cô: Cây thông có trang trí các đồ vật. * Đồ dùng của trẻ: + Bút sáp màu, giấy vẽ, giấy gói quà, giấy màu, đất nặn, băng con, khăn lau tay, hồ dán, các hộp, giấy trang kim, keo, nến cho trẻ * Đồ dùng chung: + Băng đĩa có bài hát về Noel. + Giá trưng bày SP	1. Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ nghe băng và cùng vận động với bài hát về Noel. - Cô và trẻ trò chuyện về Tết Noel có ý nghĩa như thế nào? Trang trí ngày tết Noel ntn? 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cho trẻ quan sát và trò chuyện về cây thông có trang trí các đồ vật như thế nào? - Cô cho trẻ quan sát những món quà cô đã làm được để tặng người thân: Bưu thiếp, vẽ tranh tặng, nặn lọ hoa, khăn quàng cổ, cách gói những món quà....Món quà đó là gì? Màu sắc, làm từ chất liệu gì?... * Hỏi ý tưởng của trẻ : + Cô hỏi trẻ ý định sẽ làm quà gì để tặng người thân. - Cô hướng dẫn gợi mở cho trẻ về ý tưởng, về cách tặng quà, cách làm món quà đó. * Trẻ thực hiện: - Cô bao quát xung quanh, hướng dẫn trẻ thêm cách phối hợp màu sắc, sắp xếp bố cục... (Khi trẻ vẽ cô bật băng hát các bài hát về “Noel” để gây thêm hứng thú cho trẻ. * Trưng bày - nhận xét SP : - Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày, giới thiệu về món quà mình làm được và sẽ tặng ai của mình. Trẻ nêu ý thích và nhận xét các món quà. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-------------------	--------------------	----------	----------------

Văn học Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề ST: Yên Thao	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài thơ và tác giả của bài thơ. - Trẻ hiểu nội dung bài thơ nói về nhiều nghề khác nhau với các công việc khác nhau. 2. Kỹ năng: - Trả lời câu hỏi của cô rõ ràng rành mạch. - Trẻ đọc diễn cảm, biết thể hiện tình cảm qua bài thơ 3. Thái độ: - GD cho trẻ có ý thức và ước mơ lớn lên làm các nghề có ích cho xã hội.	*Địa điểm: Lớp học * Đồ dùng của cô: + Giáo án P.P + H/ảnh nội dung bài thơ: Nghề thợ xây, thợ mỏ, thợ hàn, bác sĩ, cô giáo * Đồ dùng của trẻ: + Ghế ngồi. Đồ dùng chung: + Máy tính, máy chiếu. + Đài và đĩa nhạc có bài: “Cháu yêu cô chú công nhân”.	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài: “ Cháu yêu cô chú công nhân” - Giới thiệu bài thơ: “Bé làm bao nhiêu nghề” nhà thơ; Yên Thao 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Cô đọc lần 1: (Không tranh) + Hỏi trẻ tên bài thơ, tác giả sáng tác? * Cô đọc lần 2: (Kết hợp tranh vẽ minh họa). * Đàm thoại, trích dẫn, giảng từ khó: - Đến trường bé được chơi nhiều nghề khác nhau đó là những nghề gì? - Ở trường bé được chơi làm bao nhiêu nghề, bé cảm thấy như thế nào? - Ai thể hiện lại được câu thơ nào bé được làm những nghề đó? - Chiều ai đón bé về? Khi đó bé lại là gì? - Ở nhà bố mẹ gọi các con bằng những cái tên đáng yêu nào nữa? - Giảng ND - GD: Bài thơ nói về các bạn nhỏ đi học MG được chơi đóng vai các nghề trong xã hội cảm thấy rất vui . - Muốn lớn lên làm nhiều nghề khác nhau các con nhớ phải chăm ngoan và học giỏi, vâng lời người lớn. *Dạy trẻ đọc thơ: - Cho trẻ đọc thơ: Cô cho trẻ đọc theo tập thể, tổ nhóm , cá nhân và thi đọc theo tay chỉ của cô; đọc to nhỏ, đọc theo hi híf ảnh trên màn hình. - Lắng nghe trẻ đọc sửa ngọng, nhắc trẻ đọc tình cảm, mềm mại. - Cô động viên khuyến khích trẻ đọc. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

Tên hoạt động học	Mục đích - yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
LQCC Làm quen chữ cái: i, t, c	1. Kiến thức: - Trẻ ghi nhớ mặt chữ, nét chữ. - Phát âm chính xác âm của chữ i, t, c. 2. Kỹ năng: - Nhận biết điểm giống và khác nhau của chữ i, t, c. - Nhận ra chữ - âm i, t, c trong từ và tiếng trọn vẹn. 3. Thái độ: - Có ý thức trong giờ học. - Nhiệt tình, hứng thú tham gia vào hoạt động.	*Địa điểm: trong lớp. * Đồ dùng của cô: - Giáo án P.P * Đồ dùng của trẻ: + Thẻ chữ cái: i, t, c + Các từ có chứa chữ i, t, c * Đồ dùng chung: - Bảng to 2 cái, bài thơ có chứa chữ i, t, c bút viết bảng. - Đài, đĩa nhạc về các nghề.	1. Ổn định tổ chức : - Cho trẻ hát bài: “Cô và mẹ” 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: . - Cho trẻ xem hình ảnh “Chú cảnh sát giao thông”. - Cô cho trẻ đọc từ "Chú cảnh sát giao thông"- đọc 2 lần. - Hỏi trẻ có mấy tiếng và có thanh gì? (5 tiếng và thanh sắc, hỏi) - Cô cho trẻ chỉ 3 chữ đã học u, a, o, ô trong từ. - Giới thiệu chữ i, t, c. Cô phát âm mẫu chữ i -> cho cả lớp phát âm theo cô 3 lần tên chữ i. Cho cá nhân đọc. - Cho trẻ nhận xét về chữ i. (Gồm 1 nét thẳng ngắn và thêm 1 dấu chấm trên đầu nét thẳng). Cô khái quát lại. * Thực hiện các bước dạy chữ “t” tương tự. (Chữ t gồm 1 nét sổ thẳng và 1 nét ngang ngắn nằm ngang trên đầu nét sổ thẳng) - Cô cho trẻ so sánh chữ i, t: giống - khác nhau? * Cô đọc chữ c, cho tập thể và cá nhân phát âm chữ c. - Cho trẻ xem chữ i, t, c in hoa, in thường và viết thường. *Luyện tập: - Cho trẻ tìm chữ i, t, c trang trí ở xung quanh lớp. - Trò chơi: “<i>Bé tài giỏi</i>”. + Cách chơi: Cho trẻ tạo 4 đội chơi. Nhiệm vụ của mỗi đội tìm và gạch chân chữ i, t, c có trong từ . + Luật chơi: TC bắt đầu và kết thúc là một bản nhạc. Mỗi bạn chạy lên chơi chỉ gạch chân 1 chữ. Sau đó chạy về đập vào tay bạn tiếp theo. Kết thúc TC kiểm tra KQ đúng và nhiều nhất sẽ thắng. - TC: “<i>Bé tài ba</i>” Cho trẻ vào nhóm in tô, uốn nắn chữ i, t, c. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý:			

